UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH **TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC TRƯỜNG THCS PP MÔN SINH HỌC 9**

**TUẦN 22 (7/02 – 12/02)**

**CHỦ ĐỀ I. SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG**

**BÀI 41. MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI**

**PHẦN A. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC (*Ghi đáp án các câu hỏi vào tập)***

***Hoạt động 1:******Môi trường sống của sinh vật***

Quan sát hình 41.1, đọc thông tin phần I/SGK/118, 119, hoàn thành phiếu học tập số 1:

***Phiếu học tập số 1***

Quan sát trong tự nhiên, hãy điền tiếp nội dung phù hợp vào các ô trống trong bảng 41.1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên sinh vật | Môi trường sống |
| 1 | Cây hoa hồng | Trên mặt đất – không khí |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| 5 |  |  |
| 6 |  |  |
| 7 |  |  |

***Hoạt động 2: Các nhân tố sinh thái của môi trường***

HS đọc thông tin phần II/SGK/119, 120, hoàn thành phiếu học tập số 2:

***Phiếu học tập số 2***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhân tố vô sinh | Nhân tố hữu sinh | |
| Nhân tố con người | Nhân tố các sinh vật khác |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |
| --- |
| Câu 1: Em hãy nhận xét: Trong 1 ngày ( từ sáng đến tối), ánh sáng mặt trời chiếu trên mặt đất thay đổi như thế nào? |
| Câu 2: Ở nước ta độ dài ngày vào mùa hè và mùa đông có gì khác nhau? |
| Câu 3: Sự thay đổi nhiệt độ trong 1 năm diễn ra như thế nào? |

***Hoạt động 3: Giới hạn sinh thái***

HS đọc thông tin phần III/SGK/120, hoàn thành phiếu học tập số 3:

***Phiếu học tập số 3***

|  |
| --- |
| Câu 1: Giới hạn sinh thái là gì? Cho ví dụ? |
| Câu 2: Cá rô phi chịu đựng được ở nhiệt độ nào? Nhiệt độ nào thì cá sẽ chết? |

**PHẦN B. NỘI DUNG TRỌNG TÂM KIẾN THỨC (***Ghi vào tập Sinh***)**

**Phần II- SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Chương I: SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Bài 41: MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI**

**Hoạt động 1: Môi trường sống của sinh vật**

- Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm tất cả những gì bao quanh chúng, tác động trực tiếp hoặc gián tiếp lên sự sống, phát triển và sinh sản của sinh vật.

- Có 4 loại môi trường chủ yếu:

+ Môi trường nước.

+ Môi trường trên mặt đất - không khí.

+ Môi trường trong đất.

+ Môi trường sinh vật.

**Hoạt động 2: Các nhân tố sinh thái của môi trường**

- Nhân tố sinh thái là những yếu tố của môi trường tác động tới sinh vật.

- Các nhân tố sinh thái được chia thành 2 nhóm:

+ Nhân tố vô sinh: ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, gió, đất, nước, địa hình...

+ Nhân tố hữu sinh:

- Nhân tố sinh vật: VSV, nấm, động vật, thực vật,

- Nhân tố con người: Tác động tích cực: cải tạo, nuôi dưỡng, lai ghép....

Tác động tiêu cực: săn bắn, đốt phá làm cháy rừng...

- Các nhân tố sinh thái tác động lên sinh vật thay theo từng môi trường và thời gian.

**Hoạt động 3: Giới hạn sinh thái**

- Giới hạn sinh thái là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với 1 nhân tố sinh thái nhất định.

- Mỗi loài, cá thể đều có giới hạn sinh thái riêng đối với từng nhân tố sinh thái. Sinh vật có giới hạn sinh thái rộng phân bố rộng, dễ thích nghi.

Ví dụ: Cá rô phi VN thích hợp nhiệt độ 50🡪 420

# PHẦN C: BÀI TẬP VẬN DỤNG

# *Em hãy chọn đáp án đúng nhất*

**Câu 1**: Hãy lựa chọn đáp án đúng về khái niệm Môi trường?

A. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm các nhân tố sinh thái vô sinh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống sinh vật.

B. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm các nhân tố sinh thái vô sinh và hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống sinh vật.

C. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm các nhân tố sinh thái vô sinh hoặc hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống sinh vật.

D. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm các nhân tố sinh thái hữu sinh ảnh hưởng gián tiếp đến đời sống sinh vật.

**Câu 2**: Các nhân tố sinh thái

A. Chỉ ảnh hưởng gián tiếp lên sinh vật

B. Thay đổi theo từng môi trường và thời gian

C. Chỉ gồm nhân tố sinh thái vô sinh và nhân tố sinh thái con người

D. Gồm nhân tố sinh thái vô sinh và nhân tố sinh thái hữu sinh, con người thuộc nhóm nhân tố sinh thái vô sinh.

**Câu 3**: Các nhân tố sinh thái vô sinh gồm có

A. Nấm, gỗ mục, ánh sáng, độ ẩm.

B. Gỗ mục, ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm.

C. Vi khuẩn, nấm, thực vật, động vật.

D. Ánh sáng, nhiệt độ, gỗ mục, cây gỗ.

**Câu 4**: Lựa chọn phát biểu đúng:

A. Ánh sáng, nhiệt độ thuộc nhóm nhân tố sinh thái hữu sinh.

B. Con người thuộc nhóm nhân tố sinh thái hữu sinh.

C. Chỉ có ba loại môi trường sống chủ yếu là môi trường nước, môi trường đất và môi trường không khí.

D. Các nhân tố sinh thái chỉ thay đổi phụ thuộc vào thời gian

**Câu 5**: Giới hạn sinh thái là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với

A. Tất cả các nhân tố sinh thái.

B. Nhân tố sinh thái hữu sinh.

C. Nhân tố sinh thái vô sinh.

D. Một nhân tố sinh thái nhất định.

**PHẦN D: DẶN DÒ**

* Nội dung hướng dẫn tự học: Học sinh hoàn thành trước khi học trực tuyến, khi tự học nếu có vấn đề chưa rõ thì trao đổi trực tiếp với GVBM qua google meet
* Học sinh soạn phiếu học tập trong phần A. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC ra tập
* Ghi nội dung phần B. NỘI DUNG TRỌNG TÂM KIẾN THỨC vào tập
* Nộp nội dung tự học lên hệ thống LMS.
* Nộp nội dung phần C. BÀI TẬP VẬN DUNG lên hệ thống LMS